Tên: ……..

Lớp: S9…

Ngày giao bài: Thứ ……, ngày ……/…….

Ngày nộp bài: Thứ ……, ngày ……/…….

Week: 2

Từ vựng HW: ……

Đọc HW: ……

UNIT 1: VIEWS AND VOICES - VOCABULARY & PRESENTATION

A. THEORY

I. VOCABULARY

Con truy cập link hoặc quét mã QR để nghe và đọc lại từ vựng nhé:
https://on.soundcloud.com/kbgatIdfNuWtDrH97F

- Teenage psychology

No.	New words	Meanings	No.	New words	Meanings
1	**ambition** (n)	hoài bão, tham vọng	10	**go on about sth** (phr)	nói đi nói lại điều gì
2	**communication** (n)	sự giao tiếp	11	**risk assessment** (phr)	sự đánh giá rủi ro
3	**creativity** (n)	sự sáng tạo	12	**get into** (phr)	hứng thú với/ bắt đầu tham gia vào cái gì
4	**problem-solving** (phr)	kỹ năng giải quyết vấn đề	13	**sensible** (adj)	khôn ngoan, biết suy nghĩ
5	**self-analysis** (phr)	sự tự phân tích, tự đánh giá bản thân	14	**formidable power** (phr)	sức mạnh đáng kinh ngạc
6	**social flexibility** (phr)	khả năng thích ứng xã hội	15	**stereotype** (n)	định kiến, khuôn mẫu
7	**brain scan** (phr)	chụp, quét não bộ	16	**terrified** (adj)	vô cùng sợ hãi
8	**evidence** (n)	bằng chứng, chứng cứ	17	**decade** (n)	thập kỷ (10 năm)
9	**tell somebody off** (phr)	la mắng ai đó	18	**grown up** (phr)	đã lớn, trưởng thành

- Role models

No.	Word	Meaning	No.	Word	Meaning
1	**depend on** (phr)	phụ thuộc vào	4	**be obsessed by/with** (phr)	bị ám ảnh cái gì
2	**look up to** (phr)	kính trọng, ngưỡng mộ ai đó	5	**celebrity** (n)	người nổi tiếng
3	**save up for** (phr)	tiết kiệm	6	**influential** (adj)	có sức ảnh hưởng

II. EXTRA VOCABULARY

Con truy cập link hoặc quét mã QR để nghe và đọc lại từ vựng nhé:
https://on.soundcloud.com/xpXyjmiRwXpTcZS091

No.	Word	Meaning	No.	Word	Meaning
1	**proportion** (n)	tỷ lệ	3	**in conjunction with** (phr)	phối hợp với, cùng với
2	**recreational** (adj)	thuộc về giải trí, tiêu khiển	4	**provision** (n)	sự cung cấp, điều khoản

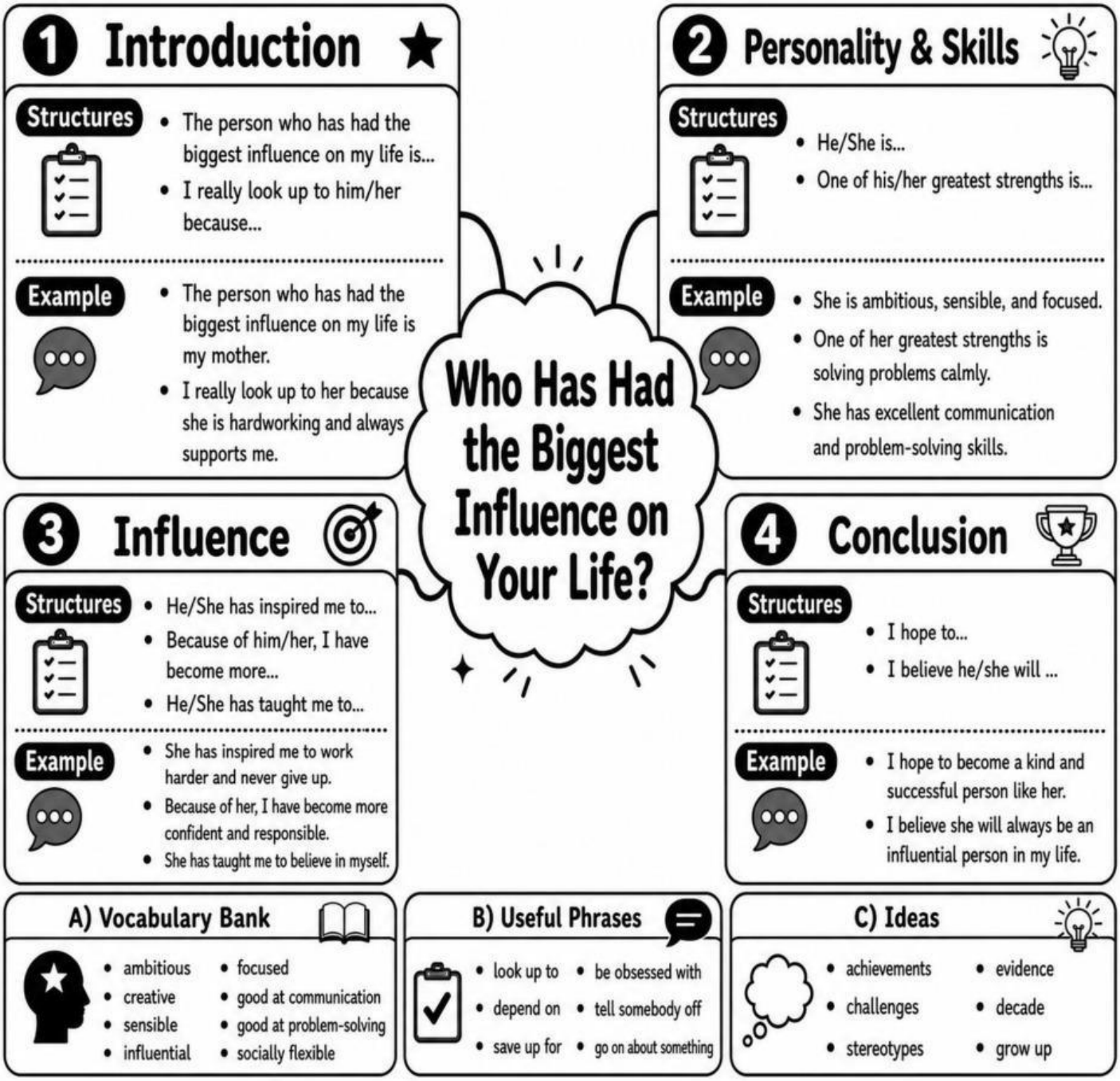
LIVEWORKSHEETS

B. CLASSWORK

PRESENTATION

Who Has Had the Biggest Influence on Your Life?

+ Introduce the person.
+ Explain why you look up to him/her.
+ Describe his/her personality and skills.
+ Explain how he/she has influenced you.
+ Say what you have learned from him/her.



LIVEWORKSHEETS

VOCABULARY (10 questions)

I. Fill in the blanks with the correct words from the box. Some words may not be used. Change the form if necessary.

look up to	influential	sensible	stereotype	go on about	ambition	obsessed with

Anna: Hey Ben, who is your ultimate role model?

Ben: I really **(1)** _____ my uncle. He is a very **(2)** _____ business leader who has changed the tech industry in our country.

Anna: That's awesome! It takes a lot of **(3)** _____ to achieve something big like that.

Ben: Definitely! But many adults keep **(4)** _____ how reckless teenagers are instead of encouraging them.

Anna: Exactly! It's unfair to judge young people based on that old **(5)** _____.

II. Rearrange the words/phrases to make complete sentences.

1. a new bicycle / is / and plans / saving up for / to buy it / She / next month.
   → _____
2. coming / His parents / home late. / told / him / off / for
   → _____
3. skills / Teenagers / to improve / need / problem-solving / for their future.
   → _____
4. depend on / Young adults/ their parents' / shouldn't / financial support.
   → _____
5. advice / about / gave us / choosing / a career path. / My counsellor / sensible
   → _____

C. HOMEWORK

GRAMMAR & VOCABULARY (15 questions)

I. Con cần học thuộc nghĩa của tất cả các từ trong bảng từ vựng và vở ghi (nếu có), đồng thời luyện phát âm theo file nghe nhé! Với những từ dưới đây, con hãy chép vào vở, mỗi từ một dòng để ghi nhớ cách viết: self-analysis, social flexibility, tell somebody off, go on about something, risk assessment, formidable power, look up to somebody, save up for something, be obsessed with something/somebody, problem-solving.

II. Complete the words/phrases based on the definitions and clues given.

1. **c_ _ _ _ v_ _ y**	the ability to use imagination to produce new ideas or things
2. **s_ _ f-a_ _ _ _ _ s**	the careful examination of one's own thoughts, feelings, and behavior
3. **r_ _ _ a_ _ _ _ _ _ e_ _**	the process of evaluating potential hazards and dangers before taking action
4. **t_ _ _ _ f_ _ d**	extremely frightened or scared of something
5. **c_ _ _ _ r_ _ y**	a famous person, especially someone in entertainment or sports

LIVEWORKSHEETS

III. Circle the correct answers.

1. My elder sister is a very _____ person who always thinks carefully and makes wise decisions.
   A. terrified B. sensible C. obsessed D. creativity
2. Many young people _____ their parents for guidance when facing difficult choices in life.
   A. save up for B. get into C. depend on D. tell off
3. My mentor showed me that young people have the _____ to change society if they believe in themselves.
   A. formidable power B. decade C. stereotype D. evidence
4. Instead of following the crowd, she showed great _____ by adapting easily to her new multicultural working environment.
   A. social flexibility B. stereotype C. evidence D. decade
5. My high school teacher taught me that good _____ is the key to resolving conflicts with family members.
   A. risk assessment B. communication C. brain scan D. self-analysis

IV. Look at the bold part in each sentence. Write OK if it is correct. If it is wrong, correct it.

1. My younger brother **is always leaving** his dirty socks on the living room floor, which drives my mom crazy.
   → _____
2. Water **is boiling** at 100 degrees Celsius under normal atmospheric pressure conditions
   → _____
3. My father **always work** late on Fridays because he has to finish the weekly reports.
   → _____
4. Currently, the research team **is conduct** a series of experiments to gather evidence on teenage brain activity.
   → _____
5. I **am not understanding** why he acts so aggressively towards his peers today.
   → _____

READING PRACTICE (8 questions)

Lưu ý:
1. Khi làm bài tập có từ mới, các con phải tra từ điển. Sau khi tra từ điển, các con chép mỗi từ mới **1 dòng** để ghi nhớ.
2. Các con gạch chân các từ khoá chính trong bài.

New Cycling Schemes

The County Council has decided to give a higher **(1)** _____ to cycling and agreed a new strategy to guide the way ahead in East Sussex.

Cycling is a **(2)** _____, healthy and environmentally friendly form of transport. It is intended to make it safer, more convenient and attractive, and to increase the **(3)** _____ of journeys made by bicycle.

Cycling is being encouraged both for utility purposes (such as journeys to work, school and the shops) and for **(4)** _____ trips for exercise and enjoyment, including longer trips by tourists.

Recent cycle schemes carried out in conjunction with District Councils and other bodies include the Brighton and Hove seafront route and the Cross Levels Way cycle route, in Eastbourne.

LIVEWORKSHEETS

(5) _____ people will be consulted as the strategy is implemented. The County Council will work with local cycling and other groups, and a countywide Cycling Forum will be formed to **(6)** _____ that all bodies concerned with cycling are in regular **(7)** _____.

The objectives of the Cycling Strategy are given in a leaflet, and a **(8)** _____ of the full strategy document can be seen in County Council Public Libraries.

1. A. advantage	B. income	C. benefit	D. priority
2. A. shortcut	B. high-speed	C. dangerous	D. low-cost
3. A. size	B. proportion	C. provision	D. proposal
4. A. recreational	B. useless	C. sufficient	D. promotional
5. A. Abnormal	B. Proper	C. Country	D. Local
6. A. improve	B. ensure	C. assert	D. maintain
7. A. contact	B. basis	C. call	D. account
8. A. copy	B. book	C. letter	D. network

LIVEWORKSHEETS